

BỘ LÂM NGHIỆP
Số: 112-LS/CNR

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 1990

QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ LÂM NGHIỆP

Ban hành quy phạm kỹ thuật

trồng rừng thông Cari bê (Pinus Caribaea) (QPN 13- 90)

BỘ TRƯỞNG BỘ LÂM NGHIỆP

Căn cứ quy định, nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 35/CP ngày 2/9/1981 của Hội đồng Chính phủ.

Căn cứ vào Điều lệ tạm thời về việc nghiên cứu xây dựng xét duyệt ban hành và quản lý các quy phạm quy trình kỹ thuật dùng trong sản xuất công nghiệp, ban hành kèm theo Nghị định số 124/CP ngày 24/8/1963 của Hội đồng Chính phủ.

Căn cứ kết luận của Hội đồng khoa học - Kỹ thuật (Tiểu ban lâm sinh) họp ngày 9/2/1990.

Theo đề nghị của các ông Chủ nhiệm chương trình trồng rừng PAM 3352, Vụ trưởng Vụ Lâm sinh - Công nghiệp rừng, Vụ kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay ban hành quy phạm kỹ thuật trồng rừng Thông caribê (pinus caribaea).

Điều 2: Quy phạm này áp dụng cho 4 tỉnh trồng rừng theo dự án PAM - 3352 Vĩnh Phú, Hà Nội, Bắc Thái và Hà Sơn Bình và những tỉnh có điều kiện lập địa tương tự.

Điều 3: Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ lâm sinh - Công nghiệp rừng, Vụ kỹ thuật, Vụ Tổ chức cán bộ Lao động, Vụ Kế hoạch, Vụ Kế toán - Tài chính, Cục Kiểm lâm nhân dân, Viện Điều tra quy hoạch rừng, Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam, Hiệu trưởng trường Đại học Lâm nghiệp, trường Trung học lâm nghiệp và công nhân kỹ thuật Lâm nghiệp. Các ông

Giám đốc Sở lâm nghiệp và Chủ nhiệm dự án PAM - 3352 của 4 tỉnh ở Điều 2, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY PHẠM KỸ THUẬT
TRỒNG RỪNG THÔNG CARIBÊ (PINUS CARIBAEA)
CHO 4 TỈNH VÙNG PAM - 3352 (QPN13-90)
(Ban hành theo Quyết định số 112-LS/CNR ngày 26/2/1990)

CHƯƠNG I
ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1:

Quy phạm này quy định nguyên tắc, yêu cầu và nội dung kỹ thuật trồng rừng thông caribê từ khâu hạt giống gieo ươm tạo cây non, trồng, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi khai thác được sản phẩm gỗ, nguyên liệu cho công nghiệp giấy sợi với chu kỳ 10 đến 12 năm cho gỗ giấy, trên 30 năm cho gỗ lớn. Năng suất 10-12m³/ha/năm.

Điều 2:

Quy phạm này là cơ sở pháp lý về mặt kinh tế, kỹ thuật để các địa phương xây dựng quy trình kỹ thuật cụ thể cho mỗi vùng, có điều kiện hoàn cảnh gây trồng khác nhau, đồng thời làm cơ sở cho việc quản lý và tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy trình đối với cơ sở.

CHƯƠNG II
HOÀN CẢNH CÂY TRỒNG

Điều 3: Điều kiện đất trồng

1. Độ dốc dưới 30°
2. Độ cao dưới 500m
3. Độ dày tầng đất hữu hiệu từ 60cm trở lên
4. Loại đất: thông caribê trồng được trên các loại đất feralit, trên các vùng đồi thấp trung du và duyên hải tốt nhất là loại đất cát pha thịt nhẹ phát triển trên các loại đá granit, phiến thạch

sét, sa thạch, thoát nước, đất có độ pH dưới 5,5. Thực bì thể hiện dưới dạng cỏ Lông lợn, sim mua, ràng ràng, lau lách và một số cây bụi mọc thưa thớt, chiều cao đến 1 - 1,5m. Không trồng trên các loại đất sét nặng bí, glây, ở những thung lũng đất bồi tụ kiềm cao.

Thực bì còn tương đối tốt, có nhiều cây bụi, nửa tép, nửa tép thoái hoá baбет, ba soi rải rác, còn một số cây gỗ cỡ nhỏ đường kính dưới 15cm.

Điều 4: Khí hậu thời tiết.

Thông caribê phù hợp với hầu hết các vùng khí hậu ở Việt Nam song thích hợp nhất với khí hậu nóng ẩm, ít xuất hiện sương giá.

- Nhiệt độ bình quân hàng năm 22 - 23°C
- Nhiệt độ tối cao 37 - 38°C
- Nhiệt độ tối thấp tới 5°C
- Độ ẩm độ bình quân năm 85%
- Tổng lượng mưa hàng năm 1500 - 2000mm

CHƯƠNG III

GIEO ƯƠM TẠO CÂY CON

Điều 5: Hạt giống

Hạt giống nội về cần phải bảo quản trong điều kiện khô lạnh, ở nhiệt độ 5°C, với hàm lượng nước trong hạt từ 6-8%. Thời gian bảo quản không quá một năm. Khi cơ sở sản xuất nhận hạt về cần phải gieo ngay.

Điều 6: Vườn ươm làm đất

a. Chọn địa điểm vườn ươm phải đạt các yêu cầu sau:

- + Thiết lập ở những nơi cao ráo, thoáng, thoát nước
- + Gần nguồn đất đóng bầu
- + Gần nguồn nước tưới
- + Thuận lợi cho việc vận chuyển
- + Trung tâm khu vực trồng (trồng rừng tập trung)

b. Chuẩn bị đất gieo.

- + Hạt có thể gieo trên luống hoặc trên khay, đất để gieo cần có thành phần cơ giới nhẹ, đất mùn, đất đập nhỏ, sàng bỏ các hạt to trên 5mm và các tạp vật.
- Cho đất vào những khay gỗ, hoặc tôn, kích thước dài 1m, 0,5m, cao 0,10m, đáy có đục lỗ (5-6 lỗ), đường kính 5cm.
- Khử trùng đất trước lúc gieo 5 - 7 ngày bằng dung dịch Benlat hoặc Boóc đô nồng độ 1% liều lượng 1 lít/1m².
- Trước lúc gieo hạt 1 ngày tưới cho luống gieo hoặc khay đủ ẩm.

Điều 7: Xử lý vào gieo hạt

- + Phải tiến hành gieo ươm trước khi thời vụ trồng từ 3-5 tháng.
- + Hạt: phải loại bỏ hết tạp chất, hạt lép. Có thể dùng nước nóng 2 sôi, 3 lạnh hoặc thuốc tím (KMnO₄) nồng độ 0,05% ngâm hạt trong 6-12 giờ sau đó rửa sạch bằng nước lã.

Gieo hạt: Hạt sau khi xử lý được gieo đều trên nền gieo với số lượng 1kg/5 - 10m². Gieo xong rắc một lớp đất bột phủ kín hạt, phủ kín mặt luống một lớp rạ mỏng đã tẩy trùng. Dùng odoa có lỗ nhỏ hoặc bình phun thuốc đã rửa sạch tưới nhẹ. Giữ ẩm cho đến khi hạt nứt nanh thì dỡ ra. Tiếp tục chăm sóc khi cây mầm dài khoảng 1,5 - 2cm (cây mầm hình que diêm) chọn những cây mầm khoẻ đem cấy vào bầu.

Điều 8: Tạo bầu, đóng và xếp bầu

- Tạo bầu: Vỏ bầu làm bằng chất dẻo (PE) với kích cỡ như sau:
 - + Cao 11 cm
 - + Đường kính 4,5 - 5cm
 - + Thành phần ruột bầu: Dùng đất vườn ươm, đất dưới lớp thực bì có rỗng rỗng, dưới lớp cây bụi. Đất đập nhỏ, sàng nhặt hết cỏ, sỏi lẫn, đem trộn với 1-2% sepe lân.

Tốt nhất nên cho thêm đất mùn rừng thông

Đóng và xếp bầu:

- + Tạo luống đặt bầu: Rẫy sạch cỏ dại, san phẳng nền vườn, lên luống rộng 1m nén chặt mặt luống, rãnh luống 0,06m, chiều dài từ 5 đến 10m. Trước khi đóng bầu từ 7-10 ngày phun một trong các dung dịch sau: Benlát, Boócđô, 666 nồng độ 1% liều lượng 1 lít/m² trên toàn bộ diện tích để phòng trừ sâu bệnh.

+ Đóng bầu

+ Trộn đều hỗn hợp ruột bầu theo tỷ lệ quy định ở Điều 8 (mỗi mẻ trộn khoảng 100kg) nếu đất quá khô cần tưới nước đủ ẩm để dễ trộn.

+ Cho đất vào vỏ bầu, phần đáy khoảng 1-2cm phải nén chặt để định hình bầu và giữ đất trong bầu không bị rơi vãi ra ngoài, sau đó tiếp tục cho đất đầy tới miệng bầu.

+ Xếp bầu: Bầu được xếp sát nhau trên luống đất đắp quanh luống thành gờ cao 3-4cm (có thể đóng bầu trong nhà sau đó vận chuyển ra xếp tại vườn).

+ Bầu được đóng trước khi cấy cây từ 20 - 30 ngày vài ba ngày tưới một lần, giữ ẩm cho ruột bầu, trước khi cấy 1-2 ngày, nhổ sạch cỏ và phá váng.

Điều 9: Cấy cây mầm

- Tưới nước cho bầu đủ ẩm trước khi cấy 1 ngày, dựng lại các bầu bị nghiêng ngã đổ vỡ, cho đất vào những bầu bị voi đất.

- Phun nước vào nền gieo thật ẩm trước khi chọn những cây mầm đem đi cấy.

- Cấy cây: Dùng 2 ngón tay nhỏ nhẹ nhàng mỗi lần 1 đến 2 cây mầm bỏ vào khay cho ngập nước.

- Dùng dụng cụ chuyên dùng (que, bay nhọn) chọc lỗ vào giữa bầu cấy cây mầm đảm bảo không bị nghiêng ngã đổ gãy.

- Cấy xong cần tưới nước đủ ẩm, có biện pháp phòng chống chuột, kiến phá hoại cây mầm.

Điều 10: Chăm sóc cây non

Sau khi cấy 5 - 10 ngày, tiến hành kiểm tra, cây nào chết phải tra dặm ngay, đảm bảo mật độ cấy vào độ đồng đều của cây con sau này, mỗi bầu phải có một cây sinh trưởng và phát triển tốt.

Tưới nước đủ độ ẩm cho cây con, đặc biệt lưu ý những ngày đầu tưới vào sáng sớm hoặc chiều mát, số lần tưới và lượng nước tưới tùy thuộc vào điều kiện thời tiết và tình hình phát triển của cây con. Về mặt nguyên tắc là phải luôn luôn giữ đủ độ ẩm trong bầu tạo điều kiện cho cây con sinh trưởng bình thường. Bình quân lượng nước tưới mỗi lần 3-5 lít/m².

Tưới phân .